

**\*/ Khác với các tỉnh** đồng bằng sông Cửu Long, **Tỉnh An Giang** có một miền núi nhỏ, diện tích dọc 30km, ngang 17km. + Đó là **đám Thất Sơn vùng Tịnh Biên, Tri Tôn**, gồm các ngọn: *Tượng Sơn, Cô Tô, Cấm Sơn, Ốc Nhấm, núi Nam Vị* (có rừng rậm khe sâu và hươu nai hồ báo), *núi Tà Biệt* và *núi Nhân Hòa*. + **Có 3 ngọn cao** 580m, 716m, và 614m. + **Chung quanh** còn nhiều ngọn khác. Hai ngọn xa về phía đông Tỉnh là *núi Ba Thê* và *núi Sập* (cao 86m).

**\*/ Núi Sam** cách thị xã Châu Đốc 6km, được coi như tiền đồn của dãy Thất Sơn. + **Ngọn núi nhỏ** mang hình con sam cao 237m này tuy khá trần trụi nhưng lại là trái tim của toàn vùng An Giang vì có miếu Bà Chúa Xứ. + **Gần núi** là chùa Tây An nổi tiếng Miền Nam; và có lăng ông Thoại Ngọc Hầu.

**\*/ Miếu bà Chúa Xứ:** Gọi là miếu chứ thật đây là một kiến trúc đồ sộ nhất trong khu vực, được làm mới hoàn toàn từ năm 1972 đến 1976 (thời Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu, Đệ II Cộng Hòa), xây bê tông cốt sắt kiên cố. + **Chánh điện** luôn hương khói mịt mù. Phía giữa là bàn thờ Bà, hai bên có bàn thờ Cô và Cậu. Bàn thờ Cậu thờ một linga (dương vật) bằng đá được phủ kín bởi một tấm vải kim tuyến lông lánh; bàn thờ Cô có một tượng nhỏ. + **Tượng Bà Chúa Xứ** ngự ở chánh điện cao gần hai thước, y như người thật, nguyên tạc bằng đá từ thời tiền Angkor (thế kỷ thứ 9) hình dung Indra, một vị thần Bà La Môn. Khuôn mặt tô vẽ, đầu đội mũ, chung quanh thân hình mặc một áo choàng bào màu đỏ thêu hình rồng phượng. + **Một số nhà nghiên cứu** nói rằng đó là một tượng đá cổ tạc một người đàn ông đóng khố, ở trần theo phong cách Khmer thế kỷ thứ 6 hay thứ 7.

**\*/ Xưa kia tượng Bà** ở trên núi Sam. + **Quân Xiêm** từng có lần đến đây muốn khiêng tượng đi nhưng không thể nào nhấc lên nổi. + **Một tên** phạm thượng đánh vào tay Bà bị Bà vật chết lập tức. + **Sau đó Bà nhập** vào một cô gái Việt, xưng là Bà Chúa Xứ, muốn dân làng đưa xuống núi thờ. + **Việc khiêng tượng** giao cho 9 cô gái đồng trinh phụ trách. Chín cô khiêng đi rất nhẹ nhàng, nhưng khi đến vị trí hiện nay thì tượng biến thành rất nặng, không khiêng nổi nữa. + **Mọi người cho rằng** Bà chọn vị trí này, bèn lập đền thờ ở đó, đúng vào ngày 25/4 âm lịch (cũng là ngày được chọn làm lễ Vía Bà về sau). Còn niên canh năm nào thì không ai chắc chắn, có thể

vào khoảng giữa thế kỷ 19. + **Miếu Bà tọa lạc** trên một khoảnh đất tuy vẫn còn là sườn núi nhưng bằng phẳng, khá rộng rãi.

+ **Ban đầu miếu chỉ dựng** sơ sài, lợp lá đủ che chỗ đặt bàn thờ và chỗ làm lễ. Dần dần vào năm Ất Dậu (1825) (Minh Mạng thứ 6) Thoại Ngọc Hầu phu nhân cho sửa sang Miếu một cách quy mô, lợp ngói, lát gạch, để tạ ơn Bà Chúa Xứ đã âm phù cho Thoại Ngọc Hầu thắng trận giặc chống quân Xiêm. + **Từ đó, Miếu** được được tu bổ xây cất thêm theo nhịp độ khách đến hành hương ngày một đông.

\*/ **Chùa TÂY AN:** Chùa có đã lâu, sử ghi năm 1847, Tổng Đốc tỉnh An Giang đứng ra xây dựng lại. + **Tên "Tây An"** có tính cách khẩu hiệu, nhắc nhở vùng biên giới xứ tây đã an toàn. + **Từ xa ngôi chùa** đầy màu sắc này rất dễ nhận ra với cái mái vòm kiểu Ấn, Hồi, xen lẫn rồng phượng kiểu Hoa-Việt, được Hòa thượng Thích Bửu Thọ cho tân tạo lại vào năm 1958. + **Trong sân chùa** có hai tượng voi, một con ngà đen và một con ngà trắng, theo tích Hoàng Hậu xứ Phật nằm mơ thấy voi 6 ngà mà sinh ra Đức Phật. + **Vòm cửa chánh điện** ngay đó đắp nổi rắn hổ mang có 7 đầu theo kiểu mẫu quen thuộc của Campuchia. + **Trong chùa** thờ đủ các tượng Thần, Tiên, Phật, màu sắc rự rỡ. + **Hòa thượng Thích Bửu Thọ** cũng được tạc tượng ngồi bên bàn viết, y hệt người thật.

+ Trong chùa Tây An có đến 11,270 bức tượng. + **Tiếng tăm ngôi chùa** không phải từ cách kiến trúc mà là từ một vị sư có tháp mộ sau chùa, Phật thầy Tây An, giáo tổ nhánh Phật giáo Bửu Sơn Kỳ Hương, trước kia còn gọi là Đạo Lành. + **Thầy tên ĐOÀN MINH HUYỀN** (1807-1856), nổi tiếng từ khoảng năm Kỷ Dậu 1849 (Tự Đức thứ 2). Lúc bấy giờ đang xảy ra nạn dịch tả, người chết không kịp chôn, thầy chỉ dùng nước lã, giấy vàng trị bệnh mà dân chúng tìm đến không ngớt. + **Thầy rao giảng** Phật giáo cái cách, không thờ tượng Phật, không gõ mõ tụng kinh, không cạo đầu; chỉ tu tại gia, lo làm lành (vì thế gọi là Đạo Lành) là đủ. + **Đạo còn báo trước** một ngày "tận thế" sắp tới và một "hội Long Hoa" cho người theo đạo. + **Tín đồ** kéo theo rất đông. + **Triều Nguyễn** đương nhiên không ủng hộ phong trào quần chúng này, tìm cách cản trở. + **Thầy buộc phải** vào tu ở chùa Tây An và mất ở đó. + **Những nhánh Phật giáo** sau này như Tứ Ân Hiếu Nghĩa, Hòa Hảo đều mang tư tưởng của Phật thầy Tây An. + **Tháp mộ** Thầy sau chùa, rất lộng lẫy. + **Có phải là số mệnh** mỉa mai không khi người rao giảng một Phật giáo không chùa không tượng lại ngủ yên vĩnh viễn trong một ngôi chùa nhiều tượng nhiều màu nhất Nam Bộ?

*\*/ **Lăng Thoại Ngọc Hầu** dựa vào sườn núi Sam, một không gian cô kính và uy nghiêm. + **Trong khoảng sân** có đắp ba ngôi mộ lớn; mộ ông Thoại Ngọc Hầu ở giữa, hai bên là mộ hai bà vợ, bà chánh thất Châu Thị Tế nhích lên phía trước một chút. + **Bên cạnh lăng** còn có những ngôi mộ vô danh của các người phu đã chết trong lúc đào Kênh.*

*+ **Gắn chặt vào** vòng tường vẫn còn "Bia Vĩnh Tế Sơn" do ông Thoại Ngọc Hầu soạn, dựng năm Mậu Tý (1828) (Minh Mạng thứ 9). + **Bia nứt nẻ**, chữ đã mòn hết nhưng toàn văn bia ký vẫn được lưu khắc lại trong lăng. + **Từ lăng Thoại Ngọc Hầu** có con đường mòn leo lên đỉnh, qua cả dãy am cốc thờ đủ các thánh thần. Trên đỉnh có bệ đá nguyên trước kia là nơi để tượng Bà Chúa Xứ.*

*\*/ **Chùa Hang** ở lưng chừng núi Sam, nhìn xuống con đường đi vào Ba Chúc, núi Cấm. + **Trong thế kỷ 19** có bà Lê Thị Thơ, thợ may, thường được gọi là Bà Thơ, chèo thuyền nhà lên núi tu. + **Hai đệ tử đầu tiên** của bà là hai con rắn lớn, Thanh Cô và Bạch Xà, đang ở trong hang. + **Khi bà mất**, hai con rắn cũng bỏ đi. + **Cảnh chùa** nằm trên cao tuy trông lãng mạn nhưng kiến trúc lại rất giống kiến trúc Trung Hoa.*

*\*/ **Miếu ông Nghè Trương Gia Mô** nằm sát con đường trải nhựa lên đỉnh. + **Tiểu sử ông** được ghi rõ trên tấm bia đặt bên cạnh. + **Một nhà Nho yêu nước**, đau khổ vì tìm đường cứu nước thoát khỏi ách thực dân nhưng không thành. + **Năm 1929**, ông phần chí gieo mình từ đỉnh núi xuống mà chết.*

*\*/ **Dãy Thất Sơn** huyền bí ở giáp biên giới miền tây An Giang tượng trưng cho cả đám núi nhiều hơn chỉ là 7 ngọn. + **Về cấu tạo** địa hình, vùng Thất Sơn hẳn có liên quan đến núi Ba Thê và các ngọn núi lẻ ở vùng Hà Tiên như Thạch Động, Ba Hòn, Hòn Chông, Hòn Đất, Hòn Sóc. + **Người dân vùng này** hay nhắc đến tên dân gian của các núi *Dài Lớn*, núi *Dài Nhỏ*, núi *Sam*, núi *Sập*, núi *Phú Cường (Tà Biệt)*, núi *Két*, núi *Đất*, núi *Tượng*, núi *Ba Chúc*, đồi *Tức Dụp (Cô Tô)*.*

*\*/ **Đền Tri Tôn** đi về hướng Hà Tiên, qua cầu Tám Ngàn, nhìn về phía bên trái là *núi thứ năm* tên gọi **Cô Tô**, đẹp nhất dãy Thất Sơn, trong đó có ngọn đồi Tức Dụp (có nghĩa là "nước chảy trong đêm") cách Châu Đốc 70km.*

*\*/ Đối diện núi Cô Tô về phía bên phải là rặng *núi thứ sáu* tên gọi **núi Dài**. Khuất sau núi Dài là *ngọn thứ bảy* tên gọi **núi Tượng**.*

*\*/ **Núi Ba Thê** và **Núi Sập** là hai ngọn nhỏ, không được kể vào dãy Thất Sơn. + **Núi Ba Thê** cách Long Xuyên 38km, cao*

200m, có tên chữ là Hoa Thê sơn, nhưng rồi vì kỵ húy đời Minh Mạng mà đổi thành Ba Thê, có khi cũng gọi là Vọng Thê. + **Dưới chân núi** là thị trấn Óc Eo. Năm 1942, khi đào kinh dưới chân núi, người ta đã phát hiện ra những nền gạch đá, nhiều món nữ trang, hạt cườm..., di tích của một thương cảng của vương quốc Phù Nam. + **Núi Sập** cách Long Xuyên 25 km, còn gọi là Thoại Sơn, trong đình có Bia Thoại Sơn còn nguyên vẹn. + **Bia do** Thoại Ngọc Hầu dựng năm 1822, cao 3m, kể chuyện ông Thoại Ngọc Hầu đào kênh Đông Xuyên (kênh Long Xuyên- Rạch Giá) và việc được vua cho đổi tên núi Cẩm thành ra Thoại Sơn. + **Phía ngoài đình** có tấm bia khắc bản dịch tiếng Việt.

\*/ **Từ thị xã Châu Đốc** qua khỏi cầu Cồn Tiên chừng 2 cây số là bắt đầu thấy các giáo đường Hồi giáo, thuộc làng Chàm Đa Phước. Tiếp tục đi về phía các cửa khẩu Khánh Bình, gần Búng Bình Thiên cũng thấy có các làng người Chàm.

\*/ **Cộng đồng Chàm Hồi giáo** ở Châu Đốc có khoảng 12.000 người. + **Gốc ở Miền Trung VN**, khi nước Chiêm Thành suy vong, họ lang bạt sang Chân Lạp, lưu trú dọc theo các giồng đất chạy dài theo sông Mékong. + **Cộng đồng này** theo Hồi giáo "chính thống", gần gũi với Hồi giáo Malasya, điều rất khác với nhóm Chàm Hồi giáo vẫn ở Miền Trung theo đạo Hồi đã biến thể. + **Tỵ nạn ở Chân Lạp** vẫn chưa yên, họ thường bị dân bản xứ theo Phật giáo bạc đãi và kỳ thị. + **Đến khi Chúa Nguyễn** bành trướng ảnh hưởng đến Châu Đốc, người Chàm vốn là những chiến binh giỏi, theo về, được phiên chế thành những đạo binh "Côn Man" bảo vệ Châu Đốc.

\*/ **Người Chàm Nam Bộ** vẫn giữ nhiều truyền thống cổ điển, sống tụ họp nơi các ngôi nhà Rông có sàn rất cao, trong nhà trang trí những hoa văn Á Rập. Các cô gái mặc sà rông, đầu trùm khăn.

\*

\*\*

### **Lưu diễn Hà Tiên, Chủ nhật 24/4/1977**

Có một điều: Từ chiều hôm nay, tôi chấm dứt hẳn sự giao thiệp với anh Thanh guitariste. Cái Đẹp muôn đời tìm kiếm, lại lần nữa được chứng minh là "*không có thật*". Tôi đang bước trở lại những ngày cô độc đầu tiên trong đoàn Sài Gòn I, nhưng khác hơn rằng giờ đây lại bị thêm nhiều kẻ thù ghét. Cái thể tôi là của chàng Udomo trong *Une Couronne pour Udomo (Peter Abraham)*, hay của Tiêu Phong khi đơn thân chống đỡ toàn giới võ lâm trong cuộc đại hội quần hùng ở Tụ Hiền Trang... Nhưng có gì đáng kể? Chỉ trên cung đàn hằng buổi sáng trong chuyến lưu diễn tôi mới *thực sự là tôi*, hiền hòa trầm tĩnh, yêu cuộc đời, yêu mọi người... mà không còn là bất mãn, nổi loạn.

Sáng nay tình cờ gặp lại Quốc khi anh đi công tác qua đây, thấy bảng hiệu đoàn nên ghé vào tìm tôi. Trong buổi *café*, Quốc đặt lại vấn đề cưới hỏi. Bỗng dung nghe xót xa tội nghiệp cho anh một cách kỳ cục!

Làm sao Quốc hiểu được bản chất quái dị của tôi để có thể đưa ra một vấn đề trọng đại như vậy?

Tôi đáp lời anh một cách dè dặt, tế nhị chối từ lời cầu hôn của anh. Anh hiểu, nên im lặng. (Quốc có điểm khiến tôi cảm động là anh thường im lặng trong mọi chuyện gì *không phải chỉ là café thuốc lá!*) Anh “*hiền*” quá, “*nông cạn*” quá trước cái nhìn già dặn về cuộc đời và đàn ông trong tôi.

Tôi yêu cây đàn *violon* của mình với những giờ phút sống thực mà không một ai len lỏi vào quấy phá được. Những lúc như vậy, tôi quên hết mọi sự để dâng trọn trái tim cho âm nhạc cao sang. Khi nâng cây đàn, tôi mới thực sự nghe kiêu hãnh vì những điều khác biệt giữa tôi và tập thể. Cái đam mê một đời này, làm sao dám đánh đổi với bất cứ điều gì trong cuộc sống?

Rõ ràng tôi đã “*được*” nhiều hơn đã “*mất*”. Và cái “*được*”, nhận từ Thượng Đế và Cha Mẹ này, nên quyết lòng gìn giữ trọn đời thôi.

□